

Bản án số: 08/2020/HS-ST

Ngày 21-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Thu T.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Từ Minh Hải;
2. Bà Trần Thị Nguyệt.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lự, Thư ký Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy H, sinh năm 1983; tên gọi khác: Không có; nơi sinh và nơi cư trú: Thôn A, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; họ tên cha: Không rõ; con bà Trần Thị N, sinh năm 1963; có vợ: Trần Thị Kiều TH, sinh năm 1985; bị cáo có 02 con; con lớn sinh năm 2007, con nhỏ 2014; tiền án, tiền sự: Chưa;

Nhân thân: Tại bản án số 09/2016/HSST ngày 10/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện L, áp dụng Khoản 1 Điều 202, Điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46, Điều 60 BLHS năm 1999, xử phạt Nguyễn Duy H 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 10/3/2016 về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Ngày 10/9/2018 Nguyễn Duy H đã chấp hành xong các quyết định của bản án; bị cáo đầu thú; không bị tạm giữ, tạm giam; hiện bỏ trốn khỏi địa phương đang bị truy nã; vắng mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Nguyễn Nho T (đã chết)

- Những người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Nguyễn Nho Đ, sinh năm 1958.

2. Bà Đặng Thị H, sinh năm 1960.

Đều trú tại: Chàng 3, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

3. Chị Tạ Thị N, sinh năm 1983

4. Cháu Nguyễn Nho Phúc L, sinh năm 2005

5. Cháu Nguyễn Nho Phúc K, sinh năm 2009

Đều trú tại: Thôn A, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Ông Đ, bà H, chị N đều ủy quyền cho anh Nguyễn Nho T, sinh năm 1988, cư trú tại CHng 3, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bắc Giang (Anh T vắng mặt)

- Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1979 (Vắng mặt)

2. Ông Trương Văn H, sinh năm 1964 (vắng mặt)

3. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1985 (Vắng mặt)

Đều trú tại: Thôn T, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Duy H có giấy phép lái xe ô tô hạng C số 310125008613 do Bộ Giao thông vận tải cấp ngày 09/01/2017. Khoảng 21 giờ ngày 27/4/2019, Nguyễn Duy H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 98C- 171.21 do H làm chủ sở hữu, đi từ nH vào xã Nghĩa PH để lo công việc. Theo lời khai của Nguyễn Duy H, khi H điều khiển xe ô tô đi đến đoạn đường thuộc thôn A, xã C, huyện L, lúc này H điều khiển xe bên phải theo hướng đi của mình, với vận tốc khoảng 70km/h, quan sát thấy trên đường có 02 xe ô tô tải loại xe lớn đi ngược chiều với H, hai xe này bật đèn chiếu xa, ánh đèn rọi thẳng vào mắt của H, H có nháy đèn để ra hiệu cho xe ô tô ngược chiều hạ đèn chiếu xa xuống đèn chiếu gần nhưng hai xe ô tô đi ngược chiều vẫn bật đèn chiếu xa. H hạ đèn xe từ đèn chiếu xa xuống đèn chiếu gần, giữ nguyên tay lái và tốc độ cho xe chạy trên phần đường bên phải theo hướng di chuyển. Khi H điều khiển xe ô tô đi qua xe ô tô tải ngược chiều thứ N, đến ngang đầu xe ô tô tải phía sau H quan sát thấy anh Nguyễn Nho T đang đi từ bên phải đường sang bên trái đường theo hướng di chuyển (Khi H nhìn thấy anh T thì anh T đứng ở bên phải đường, gần giữa đường) ở vị trí anh T cách xe ô tô của H khoảng 7,9 m, mặt anh T hướng về phía Nghĩa PH để tránh xe tải đi từ Nghĩa PH ra. H không kịp phanh xe mà đánh lái sang trái để tránh anh T nhưng anh T đang chạy sang bên trái nên không tránh được làm đầu xe ô tô 98C- 171.21 lao thẳng vào anh T. Sau va chạm, Nguyễn Duy H đã phanh xe, đẩy anh T về phía trước sang trái đường theo hướng di chuyển và ngã ra đường, xe của H dừng lại trên phần đường bên trái theo hướng đi của H.

Quá trình điều tra xác định được gia đình anh Nguyễn Nho T sống ngay cạnh đường tỉnh 293. Buổi tối ngày 27/4/2019, anh T ngồi xem ti vi cùng con trai

là Nguyễn Nho Phúc L ở trong nH. Khoảng 21 giờ cùng ngày, cháu L đi về phòng riêng để ngủ, anh T đi ra đường thì xảy ra sự việc tai nạn giao thông như trên.

Khi biết tin anh T tử vong, Nguyễn Duy H đã đến Công an huyện L xin đầu thú về Hnh vi phạm tội của mình. Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến Hnh đo nồng độ cồn trong hơi thở của H và cho kết quả là 0,00mg/l). H không sử dụng chất có cồn trước khi gây tai nạn giao thông ngày 27/4/2019.

Sau khi tiếp nhận tin báo về vụ tai nạn, Cơ quan Cảnh sát điều tra phối hợp với Viện KSND huyện L đã tiến Hnh khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và khám nghiệm pH tiện, kết quả cụ thể như sau:

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Quá trình khám nghiệm hiện trường được tiến Hnh theo hướng thị trấn Đồi Ngô đi xã Nghĩa PH.Trái, phải được xác định theo khám nghiệm.

Mặt đường bê tông- xi măng rộng 11m, không có vạch sơn phân chia phần đường. Lề đường phải rộng 0,6m, lề đường trái rộng 0,5m. Hai bên đường là khu dân cư sinh sống. Đường có đèn dân sinh chiếu sáng.

Tại mặt đường có 01 gong kính màu đen, bị vỡ mắt kính, ký hiệu là số “1”. Gong kính số “1” cách mép đường phải 6,15m, cách cửa nH anh Nguyễn Nho T bên phải đường là 9,0m.

01 xe ô tô biển số 98C- 171.21 đỗ tại mặt đường. Đầu xe hướng Nghĩa PH, đuôi xe hướng thị trấn Đồi Ngô (L). Trục bánh trước bên phải cách mép đường phải 5,1m; trục bánh sau bên phải cách mép đường phải 5,0m và cách gong kính ký hiệu số “1” là 15,45m.

01 vết máu màu đỏ, kích thước (25x7)cm, ký hiệu số “3”. Tâm vết máu cách mép đường phải 9,4m và cách trục bánh trước bên trái của xe ô tô 98C- 171.21 là 9,1m.

Chọn “vật chuẩn” là cột điện số 148 bên phải đường. Khoảng cách từ trục bánh sau bên phải xe ô tô 98C- 171.21 đến “vật chuẩn” là 8,76m.

Kết quả khám nghiệm tử thi

Tử thi nam giới được xác định là Nguyễn Nho T, sinh năm 1983 ở thôn A, xã C, huyện L. Tử thi dài 1,64m, thể trạng phát triển bình thường.

*** Các dấu vết tổn thương trên cơ thể:**

- Tóc đen, cắt ngắn; hai mắt khép, hai lỗ tai khô, hai lỗ mũi và khoang miệng có ít dịch màu trắng đục chảy từ bên trong ra khi thay đổi tư thế.

- Vùng trán phải có nhiều vết xây sát da trên diện (9x 8,5)cm. Trên diện xây sát này có vết rách da kích thước (1,6x 0,4)cm. Vùng trán trái có vết xây sát da, bầm tím kích thước (5,0x3,0)cm. Vùng đỉnh trái có vết xây sát da kích thước (7,0 x 3,5)cm.

- Gò má trái có vết xây sát da kích thước (2,0 x 1,5)cm. Vùng lưng phải, tHnh ngực bên phải, mạn sườn phải, thắt lưng phải có nhiều vết xây sát da, bầm tím trên diện (20 x 40)cm.

- Mặt sau cánh tay, khuỷu tay và 1/3 trên cẳng tay phải có vết mài sát da, bầm tím trên diện (28x 14)cm. Mặt sau cổ tay và mu bàn tay phải có nhiều vết xây sát da trên diện (21x 15)cm.

- Mặt sau cánh tay, khuỷu tay và cẳng tay trái có diện xây sát da, bầm tím kích thước (48x17,5)cm. Mặt mu bàn tay và các ngón tay bàn tay trái có diện xây sát da, bầm tím kích thước (21x 13)cm.

- Vùng hạ vị trái có vết xây sát da, kích thước (0,4x2,5) cm. Mặt trước gối phải và 1/3 trên cẳng chân phải có diện xây sát da kích thước (20x14)cm. Mặt mu bàn chân và các ngón 2,3,4 bàn chân phải có diện xây sát da, bầm tím kích thước (17x 11)cm.

- Mặt trước 1/3 giữa đùi trái có diện bầm tím kích thước (11x 3,0)cm. Mặt trước gối trái và 1/3 giữa cẳng chân trái có diện bầm tím da kích thước (3,5x2,5)cm. Mặt cá ngoài chân trái có vết xây sát da kích thước (1,0x 0,6)cm. Mặt gan đốt ngón 2, ngón 5 bàn chân trái có diện bầm tím kích thước (2,0 x 0,5)cm.

- Kiểm tra thấy gãy kín phức tạp mâm chH chân trái; gãy kín đầu trong xương đòn trái, cung trước xương sườn 2,4,5 bên trái. Chọc hút bằng kim tiêm thấy khoang lồng ngực hai bên có nhiều máu không đông.

** Mổ tử thi:*

Giải phẫu vùng đầu: Bộc lộ da đầu qua vết tH vùng trán phải thấy bầm, tụ máu dưới da đầu vùng trán. Lóc tổ chức da đầu thấy đường nứt, vỡ xương vùng chán phải dài 4,5cm. Qua đường vỡ, máu đỏ vẫn rỉ ra bên ngoài.

Ngày 27/4/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L trung cầu Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang giám định, xác định nguyên nhân chết của ông Nguyễn Nho T. Tại kết luận số 628/KL- KTHS ngày 13/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang kết luận nguyên nhân chết của ông Nguyễn Nho T: Đa chấn tH: chấn tH sọ não, chấn tH ngực kín, gãy kín phức tạp mâm chH trái do tai nạn giao thông.

Kết quả khám nghiệm pH tiện:

Dấu vết trên xe ô tô 98C- 171.21, màu sơn trắng.

Nắp ca pô trước, lưới tản nhiệt, biển số và ba đờ sóc có vết chùn cong, gãy vỡ, bẹp méo, mài sát sơn, nhựa, kim loại hướng từ trước ra sau, kích thước (140x 190)cm. Tâm vết cách mặt đất 90cm, cách đầu xe bên trái 75cm.

Mặt ngoài nắp ca pô tại vị trí chùn cong, bẹp méo có vết mài sát sơn, dính chất màu xanh tạo tHnh những đường song song dạng vân vãi hướng từ trước ra sau, kích thước (3,5x 2,0)cm. Tâm vết cách mặt đất 104cm.

Ngày 02/5/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định, xác định cơ chế hình thành dấu vết trong vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra tại Đường tỉnh 293 thuộc thôn A, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang ngày 27/4/2019. Tại Kết luận giám định số 665/KL- KTHS ngày 20/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Dấu vết chùn cong, bẹp méo, mài sát sơn, kim loại, dính chất màu xanh tạo thành các đường song song dạng vân vải ở nắp ca pô trước của xe ô tô 98C-171.21 được hình thành do va chạm với vật có bề mặt là vải sợi (như cơ thể nạn nhân T mặc quần áo) tạo nên là phù hợp. Không đủ cơ sở để xác định vị trí va chạm thuộc phần đường bên nào theo hướng đi từ thị trấn Đồi Ngô đi Nghĩa PH.

- Không đủ căn cứ để xác định tốc độ của xe ô tô 98C- 171.21 khi xảy ra tai nạn.

Ngày 28/9/2019, Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Nguyễn Duy H chỉ xác định vị trí khi H quan sát thấy anh T và gây tai nạn cho anh Nguyễn Nho T. Căn cứ vào biên bản làm việc ngày 28/9/2019 và biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 27/4/2019 xác định được: Hiện trường tại nạn là mặt đường bê tông- xi măng rộng 11m, xe ô tô của H đi bên phải đường (vị trí số 1 trên sơ đồ tại biên bản làm việc ngày 28/9/2019), cách mép đường phải là 3,2m, cách vị trí trước cửa nhà anh T là 8,2m. Lúc này H nhìn thấy anh T ở vị trí số 2 (theo sơ đồ hiện trường tại biên bản làm việc ngày 28/9/2019), cách mép đường phải là 3,6m, cách xe ô tô của H 7,9m. Vị trí xe ô tô của H va chạm với anh T là vị trí số 3 (theo sơ đồ hiện trường tại biên bản làm việc ngày 28/9/2019), cách mép đường phải là 5,10m.

Tại bản Cáo trạng số 81/CT-VKS ngày 30 tháng 9 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa bị cáo H, đại diện hợp pháp của người bị hại, người làm chứng vắng mặt nên Hội đồng xét xử công bố lời khai.

- Đại diện VKSND huyện L, thực hiện quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên. Sau khi đánh giá tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS, xử phạt: Nguyễn Duy H từ 15-18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Duy H đã bồi thường cho gia đình nạn nhân số tiền là 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng). Gia đình bị hại đã nhận đủ và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 46 của BLHS; Điều 106 của BLTTHS:

Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C số 310125008613 do Bộ Giao thông vận tải cấp ngày 09/01/2017 mang tên Nguyễn Duy H.

Ngoài ra còn đề xuất về án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hình vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về tố tụng: Bị cáo bỏ trốn và việc truy nã không có kết quả nên căn cứ khoản 2 Điều 290 của BLTTHS xét xử vắng mặt bị cáo.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng của vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Duy H có giấy phép lái xe ô tô hạng C. Khoảng 21 giờ ngày 27/4/2019 H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 98C-171.21 do H làm chủ sở hữu đi từ nH ở thôn A, xã C, huyện L vào xã Nghĩa PH, huyện L, đi với tốc độ 70km/h. Khi đi đến đoạn đường Km 27+100 đường tỉnh 293, thuộc địa phận thôn A, xã C, huyện L do thiếu quan sát và bị xe đi ngược chiều bật đèn chiếu xa, làm hạn chế tầm nhìn nên xe ô tô do H điều khiển đã đâm thẳng vào anh Nguyễn Nho T đang đi bộ từ bên phải đường để sang bên trái đường theo hướng đi của H. Hậu quả làm anh Nguyễn Nho T bị đa chấn tH và tử vong. Nguyên nhân xảy ra tai nạn là do lỗi của bị cáo. Tuy nhiên anh Nguyễn Nho T cũng có một phần lỗi khi đi qua đường nơi không có đèn tín hiệu, không có vạch kẻ đường nhưng thiếu quan sát, vi phạm quy định tại Khoản 3 Điều 32 Luật giao thông đường bộ.

[3] Hình vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9; khoản 4, Điều 11- Luật giao thông đường bộ; Khoản 2 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới tham gia giao thông đường bộ và phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của BLHS.

[4] Xét thấy Hình vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của người bị hại, gây mất mát đau tH cho những người thân của họ, gây tâm lý hoang mang cho những người tham gia giao thông. Do vậy, cần xử phạt bị cáo hình phạt tương xứng với Hình vi phạm tội để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của Hình vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo phạm tội nghiêm trọng nhưng do lỗi vô ý. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo luôn khai báo tHnh khẩn, ăn năn hối cải; trong giai đoạn điều tra đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt

cho bị cáo. Ngoài ra bị cáo còn ra đầu thú nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS.

Năm 2016 bị cáo bị đưa ra xét xử về tội “Vi phạm quy định về điều khiển pH tiện giao thông đường bộ”. Căn cứ khoản 2 Điều 69 của BLHS quy định về xóa án tích thì “ Người bị kết án do lỗi vô ý về tội phạm ít nghiêm trọng, tội phạm nghiêm trọng không bị coi là có án tích”. Do đó bị cáo không bị coi là tái phạm và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ những căn cứ nêu trên cần phải phạt tù giam đối với bị cáo mới đủ sức răn đe và cải tạo bị cáo trở tHnh công dân tốt. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét đến những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

[6] Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm Hnh nghề hoặc công việc N định từ 01 đến 05 năm. Xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Duy H đã bồi thường cho gia đình anh Nguyễn Nho T số tiền là 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng), đại diện gia đình đã nhận đủ và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 310125008613 do Bộ Giao thông vận tải cấp ngày 09/01/2017 mang tên Nguyễn Duy H cần trả lại cho bị cáo.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của BLHS.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt: Nguyễn Duy H 01(Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi Hnh án.

3. Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự: Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 310125008613 do Bộ Giao thông vận tải cấp ngày 09/01/2017 mang tên Nguyễn Duy H.

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, Điều 234 BLTTHS. Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, những người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKS, CA, THA huyện L;
- UBND xã C, L;
- Bị cáo, đại diện bị hại;
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Thị Thu T

